TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **179/2026/HS-ST**
Ngày: 09/4/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hằng

2. Ông Nguyễn Đình Phúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Vũ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm số 118/2026/HSST ngày 10/02/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc M; Giới tính: Nữ; sinh năm 2004 tại tỉnh Gia Lai; Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai (nay là Tổ A, phường A, tỉnh Gia Lai); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Nguyễn Trung T và bà Trương Thị Tuyết M1; Chưa có chồng, con; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 11/4/2025.

(có mặt)

Bị hại: Bà Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Số B Đường N, KP3A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có đơn xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần D

Trụ sở: B N, Phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 07/4/2025, Nguyễn Ngọc M đi từ khách sạn X, số A V, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh đến chùa Đ tại số C N, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh để cúng bái. Khi đến nơi, M lên lầu 2 của chùa, thấy bà Nguyễn Ngọc T1 đang ngồi, kế bên có để 01 túi xách màu hồng chưa được khoá lại, nên M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng lúc bà T1 đang nói chuyện với người quen, M lén lút dùng tay phải lấy trộm một chiếc ví màu tím để bên trong túi xách của bà T1 và giấu vào túi bên phải áo khoác của M đang mặc. Sau đó, M thuê xe G đi về lại khách sạn X. Trên đường đi, M lấy chiếc ví đã trộm được để kiểm tra, thì thấy bên trong có 01 thẻ có in hình hoa sen màu hồng (thẻ hạng khách hàng đi máy bay do VietnamAirline phát hành), 04 thẻ tín dụng ngân hàng và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Ngọc T1.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, M đi đến nhà T V, phường T, quân T, Thành phố Hồ Chí Minh để mua dùng đồ cá nhân. Khi vào nhà thuốc, M hỏi nhân viên có thanh toán bằng thẻ Ngân hàng được không? thì nhân viên trả lời là có. Sau đó, M mua một số món đồ gồm: 02 chai nước tẩy trang nhãn hiệu The Cocoon, 01 hộp viên sủi hiệu KUDOS, 01 hộp thuốc nhãn hiệu GLUATAMAX, 01 chai sữa tắm hiệu CETAPPHIT, 01 chai sữa rửa mặt hiệu CETAPHIL, 01 chai sữa dưỡng thể nhãn hiệu VASELINE, 01 bịch bông tẩy trang nhãn hiệu PHARMACITY rồi đưa 03 thẻ ngân hàng đã trộm của bà T1 cho nhân viên thu ngân để thanh toán, nhưng thanh toán không được vì không có mật khẩu, đến thẻ thứ 4 của Ngân hàng Q (M2), thì nhân viên thu ngân nói với M thẻ này thanh toán được, nên nhân viên thu ngân dùng thẻ của Ngân hàng Q (M2) quẹt thẻ thanh toán với tổng số tiền là 5.121.600 đồng, không cần phải dùng mật khẩu và mã OTP. Sau đó, M trở về khách sạn X, thì nảy sinh ý định chiếm đoạt toàn bộ số tiền còn lại trong thẻ Ngân hàng Q (M2) của bà T1, nên M lên mạng xã hội để tìm kiếm dịch vụ rút tiền từ thẻ ngân hàng và tìm được một người có tài khoản Zalo tên "Rút Tiền N" (không rõ lai lịch). M nhắn tin với người này nói là muốn rút toàn bộ số tiền có trong thẻ, khi người này hỏi hạn mức giao dịch của thẻ là bao nhiêu, M trả lời không biết và yêu cầu rút số tiền là 50.000.000 đồng, vì số tiền lớn, thì người này nói cần phải là chính chủ tài khoản và có căn cước công dân chủ tài khoản mới rút tiền mặt được, nên M không thể rút tiền.

Đến khoảng 15 giờ 45 phút ngày 08/4/2025, M tiếp tục đi đến chùa Đ để xin ngủ nhờ, thì bị bà Nguyễn Ngọc T1 phát hiện báo Công an P, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh bắt giữ, thu giữ của Nguyễn Ngọc M: 01 ví đựng thẻ màu tím có 05 ngăn đựng thẻ đã qua sử dụng; 01 thẻ in hình hoa sen màu hồng (thẻ hạng khách hàng đi máy bay do Vietnam A phát hành), trên thẻ có in chữ NGUYEN NGOC TIEN; 01 thẻ ngân hàng VIB, trên thẻ có in chữ LE NGOC BINH; 01 thẻ ngân hàng VIB, trên thẻ có in chữ PHAN N T NGAN; 01 thẻ ngân hàng V, trên thẻ có in chữ LE NGOC BINH và 01 thẻ ngân hàng Q (M2) trên thẻ có in hình chiếc giày.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Ngọc M khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 05/06/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 ví màu tím, có 05 ngăn đựng thẻ, đã qua sử dụng có trị giá là 270.000 đồng.

Kết quả sao kê tài khoản Ngân hàng Q (M2) của bà Nguyễn Ngọc T1 có tổng số tiền có trong thẻ là 186.696.433 đồng, sau khi trừ đi số tiền bà T1 đã tiêu xài vào ngày 07/4/2025 là 44.255.000 đồng, thì trong thẻ này của bà T1 còn lại số tiền là 142.411.433 đồng. Sau khi trộm cắp được thẻ này M đã mua đồ tiêu xài hết số tiền là 5.121.600 đồng.

Vật chứng của vụ án đang tạm giữ:

- 01 ví đựng thẻ màu tím có 05 ngăn đựng thẻ đã qua sử dụng; 01 thẻ in hình hoa sen màu hồng (thẻ hạng khách hàng đi máy bay do Vietnam A phát hành), trên thẻ có in chữ NGUYEN NGOC TIEN; 01 thẻ Ngân hàng VIB, trên thẻ có in chữ LE NGOC BINH; 01 thẻ Ngân hàng VIB, trên thẻ có in chữ PHAN N T NGAN; 01 thẻ Ngân hàng V, trên thẻ có in chữ LE NGOC BINH và 01 thẻ Ngân hàng Q (M2) trên thẻ có in hình chiếc giày;

- 02 chai nước tẩy trang nhãn hiệu The Cocoon, 01 hộp viên sủi hiệu KUDOS, 01 hộp thuốc nhãn hiệu GLUATAMAX, 01 chai sữa tắm hiệu CETAPPHIT, 01 chai sữa rửa mặt hiệu CETAPHIL, 01 chai sữa dưỡng thể nhãn hiệu VASELINE, 01 bịch bông tẩy trang nhãn hiệu PHARMACITY là các sản phẩm M sử dụng tiền trong thẻ tín dụng Ngân hàng Q (M2) đã lấy trộm của bị hại Nguyễn Ngọc T1 để mua;

- 01 áo khoác màu xanh và 01 đôi dép màu trắng là trang phục của M mặc khi thực hiện hành trộm cắp tài sản;

- 01 ví màu hồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trà, đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo M, không liên quan đến vụ án;

Ngoài ra, trong hồ sơ vụ án đang lưu giữ 01 hóa đơn mua hàng tại nhà thuốc Pharmacity với số tiền là 5.031.600 đồng và 01 hóa đơn mua hàng tại nhà thuốc Pharmacity với số tiền là 90.000 đồng; 01 đĩa CD bên trong có 02 đoạn video dữ liệu camera tại cửa hàng P1 ghi nhận hình ảnh Nguyễn Ngọc M mặc áo thun màu đen, quần jean vào cửa hàng để mua hàng hóa và thanh toán bằng thẻ tín dụng được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Bị hại bà Nguyễn Ngọc T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại Bản cáo trạng số 42/CT-VKSKV1 ngày 30/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc M có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, bản thân bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, nên xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Ngọc T1 không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét giải quyết;

Về xử lý vật chứng: Buộc bị cáo nộp lại số tiền là 5.121.600 đồng để nộp ngân sách Nhà nước; Trả lại cho bà T1 01 ví đựng thẻ màu tím có 05 ngăn đựng thẻ đã qua sử dụng, 01 thẻ in hình hoa sen màu hồng (thẻ hạng khách hàng đi máy bay do Vietnam A phát hành), trên thẻ có in chữ NGUYEN NGOC TIEN, 01 thẻ Ngân hàng V1, trên thẻ có in chữ LE NGOC BINH, 01 thẻ Ngân hàng VIB, trên thẻ có in chữ PHAN N T NGAN, 01 thẻ Ngân hàng V, trên thẻ có in chữ LE NGOC BINH và 01 thẻ Ngân hàng Q (M2) trên thẻ có in hình chiếc giày; Tịch thu nộp ngân sách Nhà

nước 02 chai nước tẩy trang nhãn hiệu The Cocoon, 01 hộp viên sủi hiệu KUDOS, 01 hộp thuốc nhãn hiệu GLUATAMAX, 01 chai sữa tắm hiệu CETAPPHIT, 01 chai sữa rửa mặt hiệu CETAPHIL, 01 chai sữa dưỡng thể nhãn hiệu VASELINE, 01 bịch bông tẩy trang nhãn hiệu PHARMACITY; Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu xanh và 01 đôi dép màu trắng; Trả lại cho bị cáo M 01 ví màu hồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trà; Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 hóa đơn mua hàng tại nhà thuốc Pharmacity với số tiền là 5.031.600 đồng và 01 hóa đơn mua hàng tại nhà thuốc Pharmacity với số tiền là 90.000 đồng; 01 đĩa CD bên trong có 02 đoạn video dữ liệu camera tại cửa hàng P1 ghi nhận hình ảnh Nguyễn Ngọc M mặc áo thun màu đen, quần jean vào cửa hàng để mua hàng hóa và thanh toán bằng thẻ tín dụng được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 07/4/2025 tại chùa Đ, số C N, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Ngọc M có hành vi trộm cắp 01 chiếc ví màu tím của bà Nguyễn Ngọc T1 trong đó có: 01 thẻ in hình hoa sen màu hồng; 01 thẻ Ngân hàng VIB, trên thẻ có in chữ LE NGOC BINH; 01 thẻ Ngân hàng VIB; 01 thẻ Ngân hàng V và 01 thẻ Ngân hàng Q (M2), trong thẻ có số tiền là 142.411.433 đồng. Sau khi trộm cắp được tài sản, M đi đến nhà T để mua đồ tiêu xài hết số tiền là 5.121.600 đồng. Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về số tiền do phạm tội mà có: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo M khai nhận sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo đã mua các sản phẩm hết số tiền là 5.121.600 đồng, xét đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo nộp lại số tiền là 5.121.600 đồng để nộp ngân sách Nhà nước,

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Ngọc T1 không có yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 ví đựng thẻ màu tím có 05 ngăn đựng thẻ đã qua sử dụng, 01 thẻ in hình hoa sen màu hồng (thẻ hạng khách hàng đi máy bay do Vietnam A phát hành), trên thẻ có in chữ NGUYEN NGOC TIEN, 01 thẻ Ngân hàng V1, trên thẻ có in chữ LE NGOC BINH, 01 thẻ Ngân hàng VIB, trên thẻ có in chữ PHAN N T NGAN, 01 thẻ Ngân hàng V, trên thẻ có in chữ LE NGOC BINH và 01 thẻ Ngân hàng Q (M2) trên thẻ có in hình chiếc giày, xét đây là tài sản cá nhân của bà T1, nên cần trả lại cho bà T1;

- 02 chai nước tẩy trang nhãn hiệu The Cocoon, 01 hộp viên sủi hiệu KUDOS, 01 hộp thuốc nhãn hiệu GLUATAMAX, 01 chai sữa tắm hiệu CETAPPHIT, 01 chai sữa rửa mặt hiệu CETAPHIL, 01 chai sữa dưỡng thể nhãn hiệu VASELINE và 01 bịch bông tẩy trang nhãn hiệu PHARMACITY, xét đây là các sản phẩm bị cáo M dùng tiền do trộm cắp mà có để mua, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- 01 áo khoác màu xanh và 01 đôi dép màu trắng, xét đây là trang phục của bị cáo M mặc khi thực hiện hành trộm cắp tài sản, bị cáo M không nhận lại, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- 01 ví màu hồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trà, đã qua sử dụng, xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo M không liên quan đến vụ án, nên cần trả lại cho bị cáo M.

Ngoài ra, trong hồ sơ vụ án lưu giữ 01 hóa đơn mua hàng tại nhà thuốc Pharmacity với số tiền là 5.031.600 đồng và 01 hóa đơn mua hàng tại nhà thuốc Pharmacity với số tiền là 90.000 đồng, 01 đĩa CD bên trong có 02 đoạn video dữ liệu camera tại cửa hàng P1 ghi nhận hình ảnh Nguyễn Ngọc M mặc áo thun màu đen, quần jean vào cửa hàng để mua hàng hóa và thanh toán bằng thẻ tín dụng được, xét đây là tài liệu, chứng cứ của vụ án, nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2025.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo M nộp lại số tiền là 5.121.600 (năm triệu một trăm hai mươi mốt nghìn sáu trăm) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho bà Nguyễn Ngọc T1 01 ví đựng thẻ màu tím có 05 ngăn đựng thẻ đã qua sử dụng, 01 thẻ in hình hoa sen màu hồng (thẻ hạng khách hàng đi máy bay do Vietnam A phát hành), trên thẻ có in chữ NGUYEN NGOC TIEN, 01 thẻ Ngân hàng V1, trên thẻ có in chữ LE NGOC BINH, 01 thẻ Ngân hàng VIB, trên thẻ có in chữ PHAN N T NGAN, 01 thẻ Ngân hàng V, trên thẻ có in chữ LE NGOC BINH và 01 thẻ Ngân hàng Q (M2) trên thẻ có in hình chiếc giày.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 02 chai nước tẩy trang nhãn hiệu The Cocoon, 01 hộp viên sủi hiệu KUDOS, 01 hộp thuốc nhãn hiệu GLUATAMAX, 01 chai sữa tắm hiệu CETAPPHIT, 01 chai sữa rửa mặt hiệu CETAPHIL, 01 chai sữa dưỡng thể nhãn hiệu VASELINE, 01 bịch bông tẩy trang nhãn hiệu PHARMACITY.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu xanh và 01 đôi dép màu trắng.

Trả lại cho bị cáo M 01 ví màu hồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trà, đã qua sử dụng.

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 hóa đơn mua hàng tại nhà thuốc Pharmacity với số tiền là 5.031.600 đồng và 01 hóa đơn mua hàng tại nhà thuốc Pharmacity với số tiền là 90.000 đồng và 01 đĩa CD bên trong có 02 đoạn video dữ liệu camera tại cửa hàng P1 ghi nhận hình ảnh Nguyễn Ngọc M mặc áo thun màu đen, quần jean vào cửa hàng để mua hàng hóa và thanh toán bằng thẻ tín dụng được.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- Công an TP. HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM (1)
- VKSND Khu vực 1; (2)
- Công An TP.HCM; (1)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Lưu: Vp, hồ s (2)

TAND KHU VỰC 1

WMW090426.TL.QDBA
10000

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trần Hồng Loan